

3. THIẾT BỊ ĐO CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đối tượng đo: ô nhiễm hữu cơ

株式会社 アナテック・ヤナコ ANATEC YANACO CORPORATION

Máy đo nồng độ ô nhiễm hữu cơ (YUV-308)

1. Khái quát công nghệ

《Nguyên lý đo》

Thiết bị này đo chất hữu cơ bằng phương pháp 4 tia quang 2 bước sóng, sử dụng tia tử ngoại và tia khả kiến tạo ra bởi đèn thủy ngân áp suất thấp để đo. Nghĩa là, đo tín hiệu hấp thụ quang của chất hữu cơ và tín hiệu hấp thụ quang của các thành phần gây đục đối với tia quang đi qua cell đo, rồi thực hiện phép toán thao tác bù trừ giữa hai tín hiệu để đo sự hấp thụ tử ngoại của chất hữu cơ đã được hiệu chỉnh mức độ ảnh hưởng của các thành phần gây đục.

Hơn nữa, thường xuyên kiểm tra quang năng của nguồn sáng và độ bền của cell đo nhờ sử dụng tia quang 4 tia để hiệu chỉnh các ảnh hưởng bằng thuật toán.



2. Đặc trưng (Tính năng)

- Có thể đo ổn định, bền bỉ nhờ phương pháp 4 tia quang, 2 bước sóng
- Có thể hiệu chuẩn one-touch nhờ bộ lọc hiệu chuẩn
- Trang bị tiêu chuẩn đối với chức năng quy đổi COD bằng phương trình $y=a+bx$
- Rửa tự động cell đo một cách hiệu quả nhờ rửa cao su
- Có thể hiển thị kỹ thuật số mọi điều kiện đo và tín hiệu tự chẩn đoán lỗi

3. Cấu hình

Model	YUV-308
Đối tượng đo	Chất ô nhiễm hữu cơ có thể hấp thụ tia tử ngoại trong nước thải
Phương pháp đo	Phương pháp quang phổ hấp thụ 4 tia quang 2 bước sóng (bước sóng: tia tử ngoại 254nm/tia khả kiến)
Phạm vi đo	0~0.5、0~1.0 Abs (có thể thay đổi 2 dải SW) (đo cell $\phi 20$ độ hấp thụ quang quy đổi cell đa giác 10mm)
Độ lặp đo (ở dung dịch chuẩn)	Trong khoảng $\pm 2\%$ toàn thang đo
Độ ổn định	Lệch zero $\pm 2\%$ toàn thang đo/tuần Lệch span $\pm 2\%$ toàn thang đo/tuần
Độ đáp ứng	Đáp ứng 90% trong 30 giây
Nội dung hiển thị	Giá trị UV, giá trị COD quy đổi (bằng cài đặt phương trình hồi quy đường thẳng $y=a+bx$), giá trị hiệu chuẩn zero, span, hệ số quy đổi COD (a và b), mức cảnh báo giới hạn trần giá trị

	đo, chu kì rửa v.v. Hiện thị LED (chế độ hoạt động, các loại cảnh báo v.v.)
Chu kì rửa	1H, 2H, 4H, 8H, 12H, 24H, và không rửa cài đặt tùy ý
Ngõ vào/ngõ ra	1) Điện áp đầu ra giá trị đo: DC0.000~1.000V ±0.005V (không cách điện) 2) Dòng điện đầu ra giá trị đo: DC4.00~20.00mA ±0.08mA (cách điện) tùy chọn 3) Tiếp điểm ngõ ra cảnh báo Không điện áp, ngõ ra tiếp điểm a Cảnh báo giới hạn nồng độ trên, hết mẫu, hết nước rửa, trục trặc thiết bị, mất nguồn sáng, mất nguồn điện, đang bảo trì 4) Ngõ ra khởi động ngoài Không điện áp, ngõ ra tiếp điểm a (dưới 0,5 giây)
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ nước; 5~40°C, Áp suất: 0.02~0.05Mpa, Lưu lượng: 2~5L/phút
Điều kiện lắp đặt	Nhiệt độ: 5~40°C, Độ ẩm: dưới 85%RH, Độ rung: như các nhà máy thông thường Không khí: không có các khí ăn mòn (H ₂ S, SO ₂ , NH ₃ , Cl ₂ v.v.)
Nguồn điện	AC100V 50Hz hoặc 60Hz tùy chỉ định
Điện năng tiêu thụ	Khoảng 100VA (khi đạt tải trọng tối đa)
Kích thước bên ngoài	(W)410×(D)410×(H)1400mm
Trọng lượng	Khoảng 50kg

Tùy chọn

- ◆ Máy ghi (kiểu bút hoặc gõ chấm)
- ◆ Bộ đổi điện V/I (DC4~20mA ngõ ra cách điện)
- ◆ Cơ cấu bơm dung dịch rửa vào
- ◆ Cảnh báo hết mẫu
- ◆ Bộ cell 10mm dùng để đo 0~1.0, 0~2.0Abs
- ◆ Cấu hình ngoài trời (cấu tạo chống ướt)

4. Vận hành, duy tu, quản lý

Thiết bị đo nồng độ ô nhiễm hữu cơ của công ty chúng tôi có bề dày thành tích và độ tin cậy cao (chính xác, ổn định).

Hơn nữa, chúng tôi luôn hướng tới việc nâng cao sự giản tiện trong công tác bảo dưỡng bằng cách bố trí các bộ phận và tính dễ thao tác đứng từ góc độ người dùng.

Vật tư tiêu hao chủ yếu và tần suất thay thế:

- Đèn thủy ngân: 1 năm
- Cao su rửa: (3 bộ): 1 năm
- Cell đo: 1~2 năm
- Roăng: 1~2 năm
- Ống tuýp: 1~2 năm
- Silica gel (10g, 6 túi) : 1 năm

5. Khả năng ứng dụng tại Việt Nam

Công nghệ này có thể ứng dụng trực tiếp tại các doanh nghiệp Việt Nam mà không cần thay đổi gì.

Contact (Japan) : ANATEC YANACO CORPORATION

Address : 145 Hiratsuka-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto 612-8387, Japan

Phone : +81-75-611-1100

E-mail : eigyou@yanaco.co.jp

Website : <http://anatec.yanaco.co.jp/>

Languages : Japanese, English